

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN  
KHOA NGÔN NGỮ HỌC

\*\*\*

**DANH SÁCH CÁC CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ**

**1. Lý luận ngôn ngữ**

<b>IV</b>	<b>Các chuyên đề Tiến sỹ Lý luận ngôn ngữ</b> (Lựa chọn 06 trong số 10 tín chỉ)		<b>6/10</b>			
37	DN01	Những vấn đề lý luận ngôn ngữ I (Some issues of theoretical linguistics I)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
38	DN02	Ngôn ngữ học miêu tả từ L. Bloomfield đến Z.Harris (Descriptive linguistics: from L. Bloomfield to Z. Harris)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
39	DN03	Những vấn đề Lý luận ngôn ngữ II (Some issues of theoretical linguistics II)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
40	DN04	Tư tưởng cơ bản của Ngôn ngữ học chức năng (Introduction to Functional Grammar)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
41	DN05	Những vấn đề Lý luận ngôn ngữ III (Some issues of theoretical linguistics III)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	

33.	DN01	Những vấn đề lý luận ngôn ngữ I (Some issues of theoretical linguistics I).	2	<p><b>Tài liệu bắt buộc</b></p> <p>1- Ferdinand de Saussure (1974, 2005), <i>Giáo trình Ngôn ngữ học đại cương (Course of general linguistics)</i>, Nxb KHXH, Hà Nội (1974) và Nxb Giáo dục, Hà Nội (2005). Đọc thêm hai bài Giới thiệu của Hoàng Phê (1974) và Cao Xuân Hạo (2005).</p> <p>2- N. Chomsky (1957), <i>Syntactic Structures</i>, The Hague: Mouton.</p> <p>3- N.Chomsky (1965), <i>Aspects of the Theory of Syntax</i>, Cambridge (Mass.).</p>		
-----	------	---	---	--	--	--

34.	DN02	Ngôn ngữ học miêu tả từ L. Bloomfield đến Z.Harris (Descriptive linguistics: from L. Bloomfield to Z. Harris)	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- L. Bloomfield (1933), <i>Language</i> , (Bản dịch của Phan Ngọc, hiện lưu tại Viện Ngôn ngữ học, Hà Nội). 2- Z. Harris (2001), <i>Các phương pháp của Ngôn ngữ học Cấu trúc luận</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội.
35.	DN03	Những vấn đề Lý luận ngôn ngữ II (Some issues of theoretical linguistics II).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- John Lyons (1997), <i>Nhập môn Ngôn ngữ học lý thuyết</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội. 2- Lưu Nhuận Thanh (2005), <i>Các trường phái ngôn ngữ học Phương Tây</i> , Nxb Lao Động, Hà Nội.
36.	DN04	Tư tưởng cơ bản của Ngôn ngữ học chức năng (Introduction to Functional Grammar).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> Các đại diện: J. Austin, J.R.Searle, S.C.Dik, T.Givón, M.A.K.Halliday. 1- J.L. Austin (1962), <i>How to do things with words</i> , Cambridge (Mass.) Harvard University Press. 2- S.C. Dik (1978), <i>Functional Grammar</i> , Dordrecht: Foris. 3- T.Givón (1979), <i>On Understanding Grammar</i> , New- York, Academic Press. 4- M.A.K.Halliday (1985), <i>An Introduction to Functional Grammar</i> , London: Arnold, Bản dịch tiếng Việt, Nxb ĐHQGHN (2001). 5- J.R. Searle (1960), <i>Speech Acts: an Essay on the Philosophy of Language</i> , Cambridge University Press.
37.	DN05	Những vấn đề Lý luận ngôn ngữ III (Some issues of theoretical linguistics III).	2	Tài liệu đọc do GS hướng dẫn Nghiên cứu sinh và Chủ nhiệm Bộ môn chỉ định

## 2. Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam

IV	Các chuyên đề Tiên sỹ Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam (Lựa chọn 06 trong số 10 tín chỉ)		6/10			
37	DN01	Những vấn đề lý luận về ngôn ngữ khu vực và khu vực	2	30(10/10/0)	90(10/20/70)	

		Đông Nam Á (Theoretical issues about areal linguistics and Southeast Asia).				
38	DN02	Vấn đề tiếp xúc ngôn ngữ (Issues of language contact).	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
39	DN03	Những vấn đề ngôn ngữ ở Đông Nam Á (Linguistic issues in Southeast Asia).	2			
40	DN04	Những vấn đề văn hóa, chính sách và giáo dục ngôn ngữ vùng dân tộc thiểu số (Culture, language policy and language planning in ethnic minorities).	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
41	DN05	Những vấn đề đang được quan tâm hiện nay trong nghiên cứu ngôn ngữ các dân tộc thiểu số (Current issues about ethnic minorities).	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	

33	DN01	Những vấn đề lý luận về ngôn ngữ khu vực và khu vực Đông Nam Á (Theoretical issues about areal linguistics and Southeast Asia).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- Ferdinand de Saussure (1974, 2005), <i>Giáo trình Ngôn ngữ học đại cương (Course of general linguistics)</i> , Nxb KHXH, Hà Nội, và Nxb Giáo dục, Hà Nội. 2- Li F.K (1977), <i>A Handbook of Comparative Tai</i> , Univ. Press of Hawaii. (Sổ tay so sánh lịch sử ngôn ngữ Thái). 3- A.G Haudricourt (1972), <i>Problèmes de phonologie diachronique</i> , CNRS Paris. (Những vấn đề của âm vị học lịch đại). 4- Trần Trí Dõi (1999), <i>Nghiên cứu ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt nam</i> , Nxb ĐHQGHN.
34	DN02	Vấn đề tiếp xúc ngôn ngữ (Issues of language contact).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- P.K. Benedict (1976), <i>Austro – Thai and Austroasiatic</i> , Austroasiatic Studies, Part I, The Univ. Press of Hawaii, pp 1-36. (Nam – Thái và Nam Á) 2- Phan Ngọc và Phạm Đức Dương (1983), <i>Tiếp xúc ngôn ngữ ở Đông Nam Á</i> , Viện Đông Nam Á xuất bản, Hà Nội.
35	DN03	Những vấn đề ngôn ngữ ở Đông Nam Á (Linguistic issues in Southeast Asia).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- Khoa Ngôn ngữ học (2006), <i>Những bài viết về ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á của một số tác giả Việt Nam</i> , Hà Nội. 2- Khoa Ngôn ngữ học (2006), <i>Những bài viết về ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam</i>

				<p>và khu vực Đông Nam Á của A.G. Haudricourt, M. Ferlus, G. Difloth, S.E Jakhontov, A.JU. Efimov, K.J Gregerson và K.K. Xocolovskaja, Hà Nội.</p> <p>3- Yan Qixiang, Zhou Zhizhi (1995), <i>The Mon – Khmer languages in China and Austro-Asiatic languages</i>, The Central Univ. for Nationalities Press (Các ngôn ngữ Môn – Khmer ở Trung Quốc và các ngôn ngữ Nam Á).</p>
36	DN04	Những vấn đề văn hóa, chính sách và giáo dục ngôn ngữ vùng dân tộc thiểu số (Culture, language policy and language planning in ethnic minorities).	2	<p><b>Tài liệu bắt buộc</b></p> <p>1- Nguyễn Tài Cẩn (2001), <i>Một số chứng tích về ngôn ngữ, văn tự và văn hóa</i>, Nxb ĐHQGHN.</p> <p>2- Hoàng Thị Châu (1964), <i>Mối liên hệ về ngôn ngữ cổ đại ở Đông Nam Á qua một vài tên sông</i>, Thông báo khoa học ĐHTHHN, tập 3, Hà Nội, tr 94 – 106.</p> <p>3- Trần Trí Dõi (2004), <i>Thực trạng giáo dục ngôn ngữ ở vùng dân tộc miền núi ba tỉnh phía Bắc Việt Nam</i>, Nxb ĐHQGHN.</p> <p>4- Trần Trí Dõi (2001), <i>Ngôn ngữ và sự phát triển văn hoá xã hội</i>, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.</p>
37	DN05	Những vấn đề đang được quan tâm hiện nay trong nghiên cứu ngôn ngữ các dân tộc thiểu số (Current issues about ethnic minorities).	2	Tài liệu đọc do GS hướng dẫn Nghiên cứu sinh và Chủ nhiệm Bộ môn chỉ định.

### 3. Việt ngữ học

IV	Các chuyên đề Tiên sỹ Việt ngữ học (Lựa chọn 06 trong số 10 tin chi)		6/10			
37	DN01	Những vấn đề ngữ pháp tiếng Việt (Some issues of Vietnamese grammar)	2	30(10/20/0)	90(10/10/70)	
38	DN02	Những vấn đề ngữ âm và từ vựng tiếng Việt (Some issues of Vietnamese phonetics and lexicology)	2	30(10/20/0)	90(10/10/70)	

39	DN03	Những vấn đề lịch sử tiếng Việt (History of the Vietnamese language).	2	30(10/20/0)	90(10/10/70)	
40	DN04	Những vấn đề ứng dụng tiếng Việt (Some practical applications of the Vietnamese language)	2	30(10/20/0)	90(10/10/70)	
41	DN05	Những vấn đề đang được quan tâm hiện nay trong nghiên cứu tiếng Việt (Current issues about Vietnamese studies)	2	30(10/20/0)	90(10/10/70)	

33.	DN01	Những vấn đề ngữ pháp tiếng Việt (Some issues of Vietnamese grammar)	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- L. Cadière (1958), <i>Syntaxe de la langue vietnamienne</i> , Ecole Francaise d' Extreme Orient, Paris. 2- Cao Xuân Hạo (1991), <i>Tiếng Việt – Sơ thảo ngữ pháp chức năng</i> , Nxb, KHXH, Hà Nội. 3- Yu. K. Lekomtsev (1964), <i>Cấu trúc câu đơn tiếng Việt</i> , Nxb Nauka. 4- L.C. Thompson (1965), <i>A Vietnamese Grammar, Seattle and London</i> , University of Washington Press.
34.	DN02	Những vấn đề ngữ âm và từ vựng tiếng Việt (Some issues of Vietnamese phonetics and lexicology)	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- Nguyễn Thiện Giáp (1996), <i>Từ và nhận diện từ tiếng Việt</i> , Nxb Giáo dục Hà Nội. 2- Lê Quang Thiêm (2003), <i>Lịch sử từ vựng tiếng Việt thời kỳ 1858 – 1945</i> , Nxb KHXH, Hà Nội. 3- M.V. Gordina và I.S. Bystrov (1984), <i>Cơ cấu ngữ âm tiếng Việt</i> , Leningard. 4- Cao Xuân Hạo (2001), <i>Âm vị học và tuyến tính</i> , Nxb ĐHQGHN. 5- Nguyễn Quang Hồng (2002), <i>Âm tiết và loại hình ngôn ngữ</i> , Nxb ĐHQGHN.
35.	DN03	Những vấn đề lịch sử tiếng Việt (History of the Vietnamese language).	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- Nguyễn Tài Cẩn (1995), <i>Giáo trình lịch sử ngữ âm tiếng Việt</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội. 2- Trần Trí Dõi (2005), <i>Lịch sử tiếng Việt</i> , Nxb ĐHQGHN.
36.	DN04	Những vấn đề ứng dụng tiếng Việt (Some practical applications of the	2	<b>Tài liệu bắt buộc</b> 1- Nguyễn Thiện Giáp (2006), <i>Những lĩnh vực ứng dụng của Viện ngữ học</i> , Nxb ĐHQGHN. 2- Phan Ngọc (1998), <i>Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học</i> , Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.

		Vietnamese language)		
37.	DN05	Những vấn đề đang được quan tâm hiện nay trong nghiên cứu tiếng Việt (Current issues about Vietnamese studies)	2	Tài liệu đọc do GS hướng dẫn Nghiên cứu sinh và Chủ nhiệm Bộ môn chỉ định.

#### 4. So sánh đối chiếu

IV	Các chuyên đề Tiên sỹ So sánh đối chiếu. (Lựa chọn 06 trong số 08 tín chỉ)		6/8			
37	DN01	Những vấn đề lý luận của ngôn ngữ học đối chiếu (Theoretical issues of Contrastive linguistics)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
38	DN02	Những đóng góp của F.de Saussure đối với ngôn ngữ học đối chiếu (F.de. Saussure's contribution to Contrastive linguistics)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
39	DN03	Những vấn đề đối chiếu liên ngữ và liên văn hóa (Some cross-linguistic and cross-cultural issues)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	
40	DN04	Những vấn đề hiện nay của ngôn ngữ học đối chiếu (Current issues of Contrastive linguistics)	2	30(10/10/0)	90(10/20/60)	

33.	DN01	Những vấn đề lý luận của ngôn ngữ học đối chiếu (Theoretical issues of Contrastive linguistics)	2	<b>Tài liệu tham khảo bắt buộc</b> 1- Lê Quang Thiêm (1989, 2004), <i>Nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ</i> , Nxb ĐH&THCN, Hà Nội, 1989. Nxb ĐHQGHN, 2004. 2- R. Lado, <i>Ngôn ngữ học qua các nền văn hóa</i> (Linguistic across cultures) Bản dịch của Hoàng Văn Vân (2003), Nxb ĐHQGHN.		
-----	------	---	---	--	--	--

				<p>3- AN SSSR (1989), <i>Novoe v zarubernoj lingvistike XXV</i>, Progress. M. (Cái mới trong ngôn ngữ học nước ngoài - Tập 25).</p> <p>4- N. Stankievich (1983), <i>Loại hình học</i>, Nxb ĐH&amp;THCN, Hà Nội.</p> <p>5- C. James (1980), <i>Contrastive Analysis</i>, Essex: Longman.</p>
34.	DN02	Những đóng góp của F.de Saussure đối với ngôn ngữ học đối chiếu (F.de. Saussure's contribution to Contrastive linguistics)	2	<p><b>Tài liệu tham khảo bắt buộc</b></p> <p>F.de Saussure (1974), <i>Giáo trình ngôn ngữ học đại cương (Course of general linguistics)</i>, Nxb KHXH, Hà Nội.</p>
35.	DN03	Những vấn đề đối chiếu liên ngữ và liên văn hóa (Some cross-linguistic and cross-cultural issues)	2	<p><b>Tài liệu tham khảo bắt buộc</b></p> <p>1- A. Wierzbicka (1992), <i>Semantics, Culture and Cognition</i>, London and New York: Oxford University Press.</p> <p>2- Lưu Nhuận Thanh (2005), <i>Các trường phái ngôn ngữ học Phương Tây</i>, Nxb Lao động, Hà Nội.</p>
36.	DN04	Những vấn đề hiện nay của ngôn ngữ học đối chiếu (Current issues of Contrastive linguistics)	2	Tài liệu đọc do GS Hướng dẫn Nghiên cứu sinh và Chủ nhiệm Bộ môn chỉ định